TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/DS-ST
Ngày: 29-4-2020
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Tú Nhi;

2. Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Bương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 555/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2019 về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST-DS ngày 17/3/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2020/QĐST-DS ngày 03/4/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Đoàn Văn Đ, sinh năm 1959; thường trú: Số 175 X, khu phố 4, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Số 15 Y, khu phố 2, phường C, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Thế B, sinh năm 1971; thường trú: Số 22/11 khu phố E, phường H, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

(Ông Đoàn Văn Đ có yêu cầu giải quyết vắng mặt, ông Phạm Thế B vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/12/2019 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn ông Đoàn Văn Đ trình bày:

Ngày 01/3/2019, ông Phạm Thế B có vay của ông Đoàn Văn Đ số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay từ 01/3/2019 đến 01/12/2019, lãi suất 3%/tháng. Ông Đ đã giao đủ số tiền trên cho ông B, hai bên ký giấy vay tiền kiêm giấy biên nhận tiền vay. Từ thời điểm vay đến nay, ông B không trả được bất kì khoản tiền nào mặc dù ông Đ nhiều lần yêu cầu trả nợ.

Vì vậy, ông Đ khởi kiện yêu cầu ông B trả lại toàn bộ số tiền nợ gốc 100.000.000 đồng, tiền lãi trên nợ gốc với mức lãi suất theo quy định pháp luật (20%/năm) tính từ ngày 01/3/2019 đến ngày xét xử sở thẩm 29/4/2020 (13 tháng 28 ngày) là 23.200.000 đồng.

Tổng cộng số tiền yêu cầu ông B phải trả lại cho ông Đ là 123.200.000 đồng.

- *Đối với bị đơn ông Phạm Thế B:* Quá trình tố tụng, bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn để làm việc, cung cấp bản tự khai; tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Đồng thời, bị đơn cũng không có ý kiến, yêu cầu gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- *Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trình bày quan điểm về việc tuân theo pháp luật, quan điểm giải quyết vụ án*: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Đối với những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn ông Đoàn Văn Đ có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; bị đơn ông Phạm Thế B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

Quá trình tố tụng, bị đơn ông Phạm Thế B đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo yêu cầu cung cấp chứng cứ, giấy triệu tập để tham gia tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến gì với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không có văn bản nào thể hiện ý kiến của bị đơn về việc không thừa nhận chữ ký của mình trong giấy vay tiền mà nguyên đơn cung cấp.

Do đó, Tòa án căn cứ vào các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, xác định: Ngày 01/3/2019 ông Phạm Thế B có vay của ông Đoàn Văn Đ số tiền 100.000.000 đồng; thời hạn vay từ ngày 01/3/2019 đến ngày 01/12/2019; lãi suất 3%/tháng, lãi trả hàng tháng 01 lần; vốn trả dần hoặc trả 01 lần khi đáo hạn.

Điều 466 Bộ luật Dân sự quy định nghĩa vụ trả nợ của bên vay *"1. Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn;..5. Trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên vay phải trả lãi..."*

Bị đơn không xuất trình được chứng cứ chứng minh đã thanh toán các khoản nợ gốc, lãi vay cho nguyên đơn. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lại khoản nợ gốc 100.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 01/3/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

Về mức lãi suất: Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự quy định *"Lãi suất vay do các bên thỏa thuận. Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay,... Trường hợp lãi suất theo thỏa thuận vượt quá lãi suất giới hạn được quy định tại khoản này thì mức lãi suất vượt quá không có hiệu lực".*

Như vậy các bên thỏa thuận mức lãi suất 3%/tháng tương ứng với 36%/năm là vượt quá lãi suất giới hạn theo quy định pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận mức lãi suất vượt quá. Tuy nhiên, nguyên đơn có yêu cầu tính lãi với mức lãi suất 20%/năm là phù hợp nên được chấp nhận. Vì vậy cần buộc bị đơn phải trả tiền lãi trên nợ gốc cho nguyên đơn từ ngày 01/3/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm 29/4/2020 (13 tháng 28 ngày) là: [(100.000.000 đồng x 20%/12tháng x 13 tháng) + (100.000.000 đồng x 20%/365ngày x 28 ngày)] = 23.200.000 đồng.

Tổng cộng số tiền bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn là 123.200.000 đồng.

[3] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Phạm Thế B phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đoàn Văn Đ đối với bị đơn ông Phạm Thế B về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc ông Phạm Thế B phải trả cho ông Đoàn Văn Đ số tiền 123.200.000 đồng; trong đó gồm nợ gốc 100.000.000 đồng và tiền lãi 23.200.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đoàn Văn Đ không phải chịu.

Ông Phạm Thế B phải chịu 6.160.000 đồng.

3. Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Dĩ An;
- Chi cục THADS TP. Dĩ An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Trang